

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2025/HNGĐ-ST
Ngày 20-03-2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Khoa.

Ông Doãn Văn Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 344/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị N, sinh năm 1992; nơi cư trú: phường L, thành phố T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Đinh Khắc C, sinh năm 1987; nơi cư trú: phường L, thành phố T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là chị Đinh Thị N trình bày (qua đơn khởi kiện và bản tự khai): Chị với anh Đinh Khắc C kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng ngày 26/3/2010. Sau lễ cưới được tổ chức theo phong tục, vợ chồng chung sống tại thôn B, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng. Đến năm 2021, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng thay đổi, bất đồng quan điểm về làm ăn

kinh tế, việc chăm sóc, đối xử giữa các thành viên trong gia đình và việc nuôi dạy con cái. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải hòa hợp nhưng không có kết quả. Từ năm 2022, vợ chồng đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh C. Chị và anh C có 02 con chung là Đinh Khắc T, sinh ngày 10/9/2010 và Đinh Ngọc N, sinh ngày 20/5/2013. Khi ly hôn, chị đề nghị giao cho chị trực tiếp nuôi con Đinh Ngọc N, anh C trực tiếp nuôi con Đinh Khắc T. Việc cấp dưỡng cho con, chị với anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết chia. Chị có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì lý do bận công việc.

Bị đơn là anh Đinh Khắc C có ý kiến (qua bản tự khai): Anh đồng ý với nội dung trình bày của chị Đinh Thị N về quan hệ hôn nhân, tình cảm vợ chồng, số con chung và việc giao con cho người trực tiếp nuôi. Anh đồng ý ly hôn với chị N. Anh nhận trực tiếp nuôi con Đinh Khắc T, đề nghị giao cho chị N trực tiếp nuôi con Đinh Ngọc N. Anh không đề nghị Tòa án chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn.

Nếu bố mẹ ly hôn, cháu Đinh Khắc T có nguyện vọng muốn ở với bố, cháu Đinh Ngọc N có nguyện vọng muốn ở với mẹ.

Thông tin tại địa phương xác nhận quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh C có mâu thuẫn, đúng với nội dung trình bày của chị N và anh C.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; cho chị Đinh Thị N ly hôn với anh Đinh Khắc C; giao cho chị N trực tiếp nuôi con Đinh Ngọc N, giao cho anh C trực tiếp nuôi con Đinh Khắc T; chị N có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án

Chị Đinh Thị N xin ly hôn với anh Đinh Khắc C là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh C là bị đơn, cư trú tại thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nên Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt nguyên đơn và bị đơn

Chị Đinh Thị N là nguyên đơn và anh Đinh Khắc C là bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện

[3.1] Về yêu cầu ly hôn

Chị Đinh Thị N với anh Đinh Khắc C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn và có đăng ký, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng nhận kết hôn nên việc kết hôn giữa chị N và anh C là hợp pháp. Xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng, chị N và anh C đã sống ly thân từ cuối năm 2022 đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng với anh C không còn, chị N yêu cầu được ly hôn với anh C. Anh C cũng đồng ý ly hôn. Điều này chứng minh hôn nhân giữa chị N và anh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị N ly hôn với anh C.

[3.2] Về yêu cầu người trực tiếp nuôi con khi ly hôn

Chị Đinh Thị N và anh Đinh Khắc C có 02 con chung là Đinh Khắc T, sinh ngày 10/9/2010 và Đinh Ngọc N, sinh ngày 20/5/2013. Chị N đề nghị giao cho chị trực tiếp nuôi con Đinh Ngọc N. Anh C đề nghị trực tiếp nuôi con Đinh Khắc T. Xét khả năng, điều kiện và hoàn cảnh của chị N, của anh C và nguyện vọng của các con, Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đề nghị của chị N, của anh C sẽ đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con.

[3.3] Về việc cấp dưỡng cho con

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Chị N và anh C, mỗi người trực tiếp nuôi một con. Chị N và anh C đề nghị việc cấp dưỡng cho con để anh chị tự thỏa thuận. Xét việc không đề nghị cấp dưỡng cho con của chị N và anh C là tự nguyện; điều kiện của chị N, của anh C có khả năng nuôi con nên Hội đồng xét xử không buộc anh C, chị N phải cấp dưỡng cho con mà mình không trực tiếp nuôi.

[3.4] Về việc chia tài sản chung khi ly hôn

Chị N và anh C không đề nghị chia nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm

Chị Đinh Thị N là nguyên đơn xin ly hôn nên phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số

326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT TUẦN:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn,

- Cho chị Đinh Thị N ly hôn với anh Đinh Khắc C;
- Giao cho chị Đinh Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con Đinh Ngọc N, sinh ngày 20/5/2013; giao cho anh Đinh Khắc C trực tiếp nuôi con Đinh Khắc T, sinh ngày 10/9/2010;

Thời gian nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Chị Đinh Thị N phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010198 ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên), chị Đinh Thị N đã nộp đủ án phí.

- Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thủy Nguyên;
- UBND phường L (GCNKH số 33 ngày 26/3/2010);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu: VT, HSVA.

Nguyễn Quốc Phương